

BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TOÁN 7

ÔN THI GIỮA KỲ 1

Tài liệu lớp học Zoom 7.2 T5 – CN – 19h45 – 21h15 – 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học:

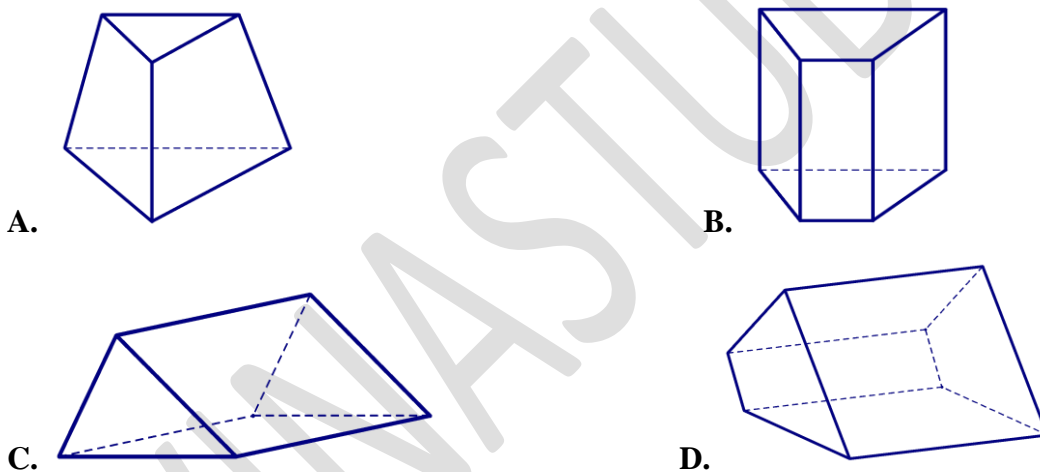
Câu 1. Các mặt bên của hình lăng trụ đứng là:

- A. Các hình bình hành.
- B. Các hình chữ nhật.
- C. Các hình thang cân.
- D. Các hình tam giác.

Câu 2. Chọn phát biểu **ĐÚNG**:

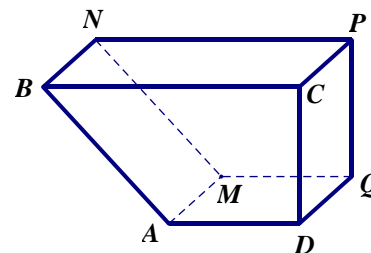
- A. Hình lăng trụ đứng tứ giác không thể có đáy là hình thang.
- B. Hình lăng trụ đứng tam giác gồm 8 đỉnh, 4 mặt bên.
- C. Hình lăng trụ đứng tứ giác gồm 6 đỉnh, 3 mặt bên.
- D. Hình lăng trụ đứng có các cạnh bên song song và bằng nhau, 2 mặt đáy song song và bằng nhau.

Câu 3. Hình nào sau đây không phải là hình lăng trụ đứng?



Câu 4. Nêu tên các mặt đáy của hình lăng trụ đứng tứ giác sau:

- A. $ABQM; CDPN$.
- B. $BCPQ; ADNM$.
- C. $ABCD; BCPQ$.
- D. $ABCD; MNPQ$.



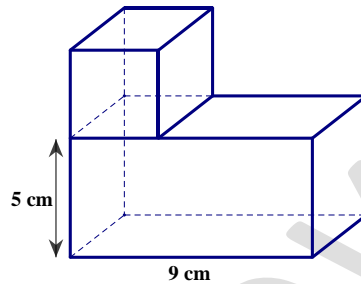
Câu 5. Một hình lăng trụ đứng có diện tích đáy là (S_d) , chu vi đáy là (C_d) , chiều cao là (h) . Diện tích xung quanh (S_{xq}) và thể tích (V) của hình lăng trụ đứng được tính theo công thức:

- A. $S_{xq} = C_d \cdot h$; $V = S_d \cdot h$.
- B. $S_{xq} = S_d \cdot h$; $V = S_{xq} \cdot h$.
- C. $S_{xq} = S_d \cdot h$; $V = C_d \cdot h$.
- D. $S_{xq} = C_d \cdot h$; $V = S_d \cdot C_d$.

Câu 6. Cho một hình lăng trụ đứng có thể tích là (V) , diện tích đáy là (S_d) . Chiều cao (h) của hình lăng trụ được tính theo công thức:

- A. $h = \frac{3V}{S_d}$. B. $h = \frac{S_d}{V}$. C. $h = \frac{V}{S_d}$. D. $h = \frac{2V}{S_d}$.

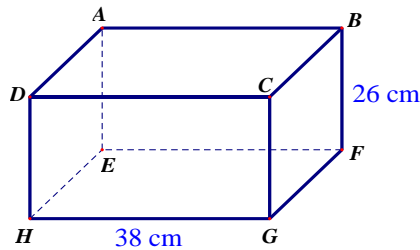
Câu 7. Một hình lập phương được đặt lên một hình hộp chữ nhật có các kích thước như hình vẽ dưới đây. Em hãy tính thể tích hình lập phương, biết thể tích hình hộp chữ nhật là 180 cm^3 .



- A. $60 \text{ (m}^3\text{)}$. B. $64 \text{ (m}^3\text{)}$. C. $94 \text{ (m}^3\text{)}$. D. $96 \text{ (m}^3\text{)}$.

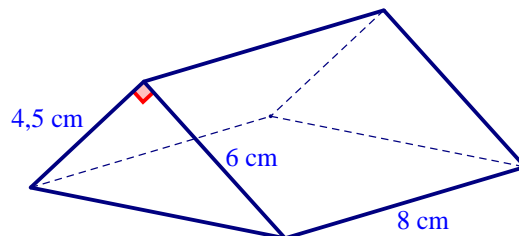
Câu 8. Cho hình hộp chữ nhật $ABCD.EFGH$ có kích thước như hình vẽ sau.

Biết diện tích mặt đáy $ABCD$ là 570 cm^2 . Tính diện tích mặt bên $ADHE$.



- A. 350 cm^2 . B. 380 cm^2 . C. 390 cm^2 . D. 395 cm^2 .

Câu 9. Cho lăng trụ đứng có kích thước như hình vẽ sau. Số nào trong các số sau đây là thể tích của hình lăng trụ đứng đó?

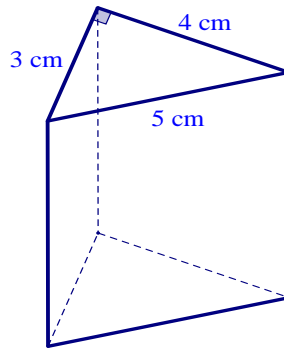


- A. 168 cm^3 . B. 108 cm^3 . C. 84 cm^3 . D. 216 cm^3 .

Câu 10. Một căn phòng hình hộp chữ nhật dài $4,2 \text{ m}$, rộng $3,6 \text{ m}$ và cao $3,4 \text{ m}$. Người ta muốn quét vôi tường và trần nhà của căn phòng. Hỏi diện tích cần quét vôi là bao nhiêu mét vuông? Biết rằng tổng diện tích các cửa bằng $5,8 \text{ m}^2$ và không quét vôi sàn và các cửa của căn phòng.

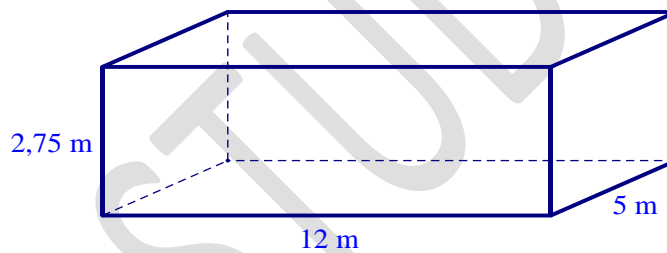
- A. $77,48 \text{ (m}^2\text{)}$. B. $62,36 \text{ (m}^2\text{)}$. C. $73,96 \text{ (m}^2\text{)}$. D. $68,16 \text{ (m}^2\text{)}$.

Câu 11. Cho hình lăng trụ đứng tam giác với đáy là tam giác vuông có số đo cạnh đáy như hình sau. Tính thể tích hình lăng trụ đứng tam giác đó. Biết diện tích xung quanh của hình đó là 180cm^2 .



- A. 90cm^3 . B. 225cm^3 . C. 105cm^3 . D. 150cm^3 .

Câu 12. Một bể bơi có dạng hình hộp chữ nhật với chiều dài 12m, chiều rộng 5m và chiều cao 2,75m. Hỏi người thợ phải dùng bao nhiêu viên gạch men để lát đáy và xung quanh thành bể đó? Biết rằng mỗi viên gạch có chiều dài 25cm, chiều rộng 20cm và diện tích phần mạch mạch vữa là không đáng kể.



- A. 1870(viên). B. 3070(viên). C. 187(viên). D. 307(viên).

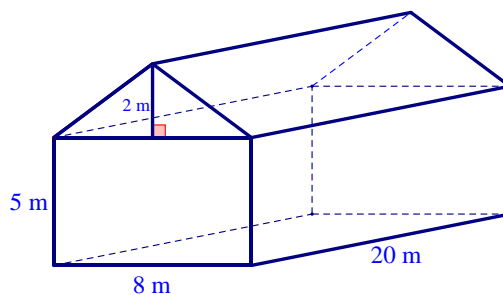
Câu 13. Độ dài cạnh hai hình lập phương gấp nhau 3 lần thì diện tích xung quanh của hai hình gấp nhau bao nhiêu lần?

- A. 3 lần B. 6 lần. C. 9 lần. D. 27 lần.

Câu 14. Nếu độ dài cạnh của một hình lập phương gấp lên 2 lần thì thể tích hình gấp lên:

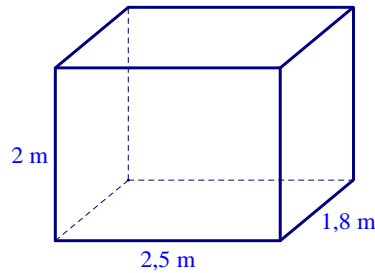
- A. 2 lần. B. 4 lần. C. 8 lần. D. 16 lần.

Câu 15. Một nhà kho có dạng hình lăng trụ đứng với các kích thước được mô tả như hình sau. Tính thể tích của nhà kho đó.



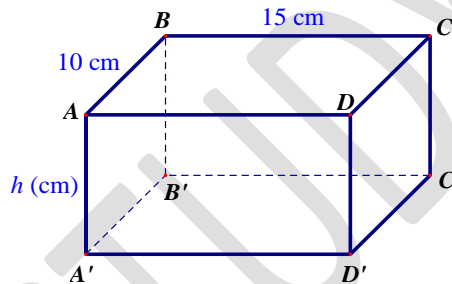
- A. $680(\text{m}^2)$. B. $840(\text{m}^2)$. C. $960(\text{m}^2)$. D. $1120(\text{m}^2)$.

Câu 16. Người thợ cần bao nhiêu ki-lô-gam sơn để đủ sơn hai mặt (*mặt trong và mặt ngoài*) của thùng đựng hàng có dạng hình hộp chữ nhật sau? Biết rằng mỗi ki-lô-gam sơn sơn được 5 m^2 mặt thùng.



- A. 52,4(kg). B. 26,2(kg). C. 10,48(kg). D. 4,24(kg).

Câu 17. Hình hộp chữ nhật $ABCD.A'B'C'D'$ có các kích thước của đáy là 10cm và 15cm. Biết diện tích xung quanh bằng tổng diện tích hai đáy. Chiều cao $h(\text{cm})$ của hình hộp chữ nhật đó là:



- A. 6cm. B. 10cm. C. 8cm. D. 12cm.

Giáo viên: Trần Tuấn Việt